

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH THEO HƯỚNG BỀN VỮNG: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Hà Thị Thanh Thủy

Tóm tắt: Quảng Ninh là một tỉnh có nhiều lợi thế về tự nhiên, kinh tế - xã hội để phát triển ngành thủy sản. Nếu được quản lý tốt, ngành thủy sản sẽ phát huy được vai trò trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, vừa giải quyết được vấn đề thu nhập, việc làm, vừa giúp giải quyết bài toán giảm sút nguồn lợi thủy sản tự nhiên hiện nay. Trong những năm gần đây, tỉnh Quảng Ninh đã đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về thủy sản, song vẫn còn những hạn chế, tồn tại cần khắc phục. Tuy vậy việc vi phạm pháp luật về thủy sản có giảm nhưng vẫn còn nhiều vụ phải xử lý. Điều kiện hoạt động của lực lượng kiểm ngư còn hạn chế. Nguồn lợi thủy sản giảm sút. Bởi vậy, việc nghiên cứu thực trạng, từ đó đề xuất giải pháp góp phần hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có ý nghĩa cả về khoa học và thực tiễn.

Từ khóa: Bền vững; Quản lý nhà nước về thủy sản cấp tỉnh; Quảng Ninh.

Đặt vấn đề

Quảng Ninh là tỉnh có nhiều tiềm năng cho phát triển ngành kinh tế thủy sản. Hiện chưa có tài liệu đánh giá về nguồn lợi thủy sản riêng cho Quảng Ninh, theo Viện Nghiên cứu Hải sản, trữ lượng nguồn lợi vùng biển Vịnh Bắc Bộ hiện nay khoảng 757 nghìn tấn. Theo đó, trữ lượng nguồn lợi thủy sản Quảng Ninh ước tính là 82.000 tấn (ven bờ 38.000 tấn, vùng lộng 44.000 tấn). Bên cạnh đó, Quảng Ninh có bờ biển dài 250km, trên 43.000ha rừng ngập mặn, trong đó có trên 26.000ha có khả năng nuôi trồng thủy sản; gần 9.000 ha bãi cao triều và trên cao triều phát triển nuôi tôm bán thâm canh và thâm canh; trên 21.000 ha diện tích bãi nuôi phân bố dọc theo bờ biển từ huyện Yên Hưng đến TP. Móng Cái.

Nguồn lợi thủy sản của Quảng Ninh đa dạng và phong phú, nhiều loài hải sản quý hiếm, giá trị kinh tế cao như: sá sùng, ngán, ghẹ Trà Cổ, bào ngư,... song hiện nay, các loài

này đang bị khai thác quá mức, nhiều loài đang dần bị cạn kiệt và có nguy cơ tuyệt chủng. Sản lượng khai thác sá sùng năm 2017 đã giảm đến 7-8 lần so với năm 2010; Sản lượng ghẹ Trà Cổ khai thác năm 2018 đã giảm 1/3 so với 10 năm trước; Sản lượng bào ngư giảm đến 10 lần so với năm 2005; Sản lượng ngán cũng sụt giảm rất mạnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh, 2020).

Xác định thủy sản là một trong những ngành kinh tế chủ đạo của tỉnh, trong những năm qua Quảng Ninh đã rất chú trọng công tác quản lý nhà nước về thủy sản. Nhiều văn bản pháp quy được ban hành nhằm kiểm soát, ngăn chặn và xử lý các vi phạm pháp luật về thủy sản; các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản được triển khai dưới nhiều hình thức; công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động về thủy sản được đẩy mạnh; công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản được quan tâm, chú trọng. Tuy nhiên, cho đến nay các vi

phạm pháp luật về thủy sản vẫn đang tiếp tục diễn ra, tình trạng ngư dân sử dụng một số phương pháp, nghề khai thác có tác động tiêu cực đến nguồn lợi thủy sản vẫn còn diễn biến phức tạp.

Xuất phát từ thực tiễn trên, bài viết này nghiên cứu thực trạng từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Qua đó, nghiên cứu góp phần cung cấp thêm những thông tin khoa học có giá trị tham khảo tốt nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về thủy sản tại Quảng Ninh trong thời gian tới.

1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng cách tiếp cận ngành, tiếp cận chính sách để đánh giá công tác quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh trong 5 năm trở lại đây (2017-2022) ở 5/8 nội dung công tác quản lý thủy sản cấp tỉnh. Các nội dung nghiên cứu thực trạng quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh bao gồm: (1) Thực trạng chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất, khai thác thủy sản; (2) Thực trạng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn kiến thức về thủy sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản; (3) Thực trạng chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản theo thẩm quyền; (4) Thực trạng bảo đảm chế độ, kinh phí, các điều kiện hoạt động cho kiểm ngư địa phương theo quy định của pháp luật; (5) Thực trạng tổ chức quản lý tàu cá, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo phân cấp.

Các thông tin phục vụ nghiên cứu được tổng hợp từ các báo cáo, đề án của Chi cục Thủy sản tỉnh Quảng Ninh, Sở Nông nghiệp và Nông thôn tỉnh Quảng Ninh, các bài báo có

liên quan. Các thông tin sau khi thu thập được tổng hợp và phân tích bằng phương pháp thống kê mô tả, phương pháp phân tích, so sánh nhằm làm rõ thực trạng, từ đó đưa ra giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

2. Kết quả và thảo luận

2.1. Thực trạng chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất khai thác thủy sản

Nhìn chung, trong giai đoạn từ năm 2017 - 2021, công tác chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản của tỉnh Quảng Ninh cơ bản được thực hiện kịp thời, đã có tác động tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện đúng quy định về trách nhiệm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo Điều 102, Chương VIII, Luật Thủy sản năm 2017. Ngoài các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh ban hành, còn có các văn bản của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, cho thấy quản lý nhà nước về thủy sản là mối quan tâm của toàn hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh.

Để phục vụ công tác chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh, Quảng Ninh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Chỉ riêng trong năm 2021, tỉnh Quảng Ninh đã ban hành một loạt văn bản chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản, trong đó điển hình là Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản trên biển tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong trao đổi, xử lý thông tin ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình hình tàu cá tỉnh Quảng Ninh vi phạm các quy định về chống

khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định ở vùng biển nước ngoài; Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Ban hành

Quy chế Quản lý, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu giám sát tàu cá tỉnh Quảng Ninh và nhiều văn bản khác (Bảng 1).

BẢNG 1. MỘT SỐ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THỦY SẢN CỦA TỈNH QUẢNG NINH TRONG NĂM 2021

TT	Loại văn bản	Cơ quan ban hành
1	Công văn số 2842/UBND-NLN1 ngày 12/05/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh v/v tăng cường đảm bảo an toàn tàu cá và ngư dân khi hoạt động trên vùng biển Vịnh Bắc Bộ.	UBND tỉnh
2	Công văn số 3014/UBND-NLN1 ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành về việc tăng cường quản lý kiểm tra và xử lý vi phạm sử dụng vật liệu nổi trong nuôi trồng thủy sản không đảm bảo theo Quy chuẩn địa phương.	UBND tỉnh
3	Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi trong nuôi trồng thủy sản lợ, mặn tại Quảng Ninh (Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020).	UBND tỉnh
4	Công văn số 2074/SNNPTNT-CCTS ngày 21/5/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ninh về việc tăng cường đảm bảo an toàn tàu cá và ngư dân khi hoạt động trên vùng biển Vịnh Bắc Bộ trong thời gian Trung Quốc thực hiện chuyên đề Kiểm soát Ngư chính.	Chi cục Thủy sản
5	Văn bản số 4295/UBND-PC ngày 07/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy đối với tàu cá, cảng cá.	UBND tỉnh
6	Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản trên biển tỉnh Quảng Ninh.	Tỉnh ủy
7	Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy chế phối hợp giữa các sở, ngành và ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong trao đổi, xử lý thông tin ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình hình tàu cá tỉnh Quảng Ninh vi phạm các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định ở vùng biển nước ngoài.	UBND tỉnh
8	Quyết định số 1097/QĐ-CCTS ngày 06/9/2021 của Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về thủy sản trên vùng biển tỉnh Quảng Ninh từ ngày 07/9/2021 - 18/9/2021.	Chi cục Thủy sản
9	Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế Quản lý, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu giám sát tàu cá tỉnh Quảng Ninh.	UBND tỉnh

10	Kế hoạch số 173/KH-UB ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh ban hành về Tổ chức các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm thủy sản tỉnh Quảng Ninh đến cuối năm 2021.	UBND tỉnh
11	Công văn số 4466/SNNPTNT-CCTS ngày 23/9/2021 v/v thực hiện tuyên truyền phát thanh nội dung chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).	Chi cục Thủy sản
12	Kế hoạch số 215/KH-UB ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh ban hành về phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn 2045.	UBND tỉnh

Nguồn: Tổng hợp theo cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật Quảng Ninh và Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh.

Về tổ chức quản lý khai thác thủy sản, tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện hiệu quả việc phân cấp đăng ký, đăng kiểm tàu cá và phân cấp cấp giấy phép khai thác. Từ năm 2019, chính quyền tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện phân cấp quản lý tàu cá theo chiều dài lớn nhất của tàu cá theo Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành quy định phân cấp quản lý, đăng ký, đăng kiểm tàu cá và phát triển tàu cá theo chiều dài lớn nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Cụ thể, cấp tỉnh quản lý, đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản cho tàu có chiều dài trên 12m; cấp huyện quản lý, đăng ký, cấp phép KTTS cho tàu cá từ 6-12m; cấp xã quản lý tàu cá dưới 6m. Kết quả thực hiện cho thấy, một số địa phương sau khi được phân cấp đã tích cực triển khai có hiệu quả như huyện Đàm Hà, thị xã Quảng Yên. Tại các huyện, thị xã, thành phố khác, công tác quản lý tàu cá, số lượng cấp đổi, gia hạn giấy phép khai thác thủy sản đạt tỷ lệ thấp. Nguyên nhân được cho là do các huyện, thị xã, thành phố thiếu nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, kinh phí để triển khai; một số phương tiện là bè mảng trước đây đã được đăng ký đăng kiểm, nhưng hiện nay không được tiếp tục đăng kiểm do chưa có văn bản quy phạm đăng kiểm cho loại bè mảng này. Vì thế, toàn bộ bè mảng đã đăng ký từ trước bị xóa tên trong sổ đăng ký, sổ đóng mới không được đăng ký

đăng kiểm; một số tàu có công suất từ 20 CV trở lên đã được đăng ký từ trước do quá hạn đăng kiểm 24 tháng đã xóa tên trong sổ đăng ký tàu cá nhưng vẫn còn tồn tại và hoạt động khai thác thủy sản.

Giai đoạn 2017-2021 cũng đã cho thấy rõ hiệu quả của việc thực hiện thí điểm “Phương án chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác và phát triển bền vững nguồn lợi nhuyễn thể tự nhiên trên vùng đất ngập nước Vườn Quốc gia Bái Tử Long” theo Quyết định số 3002/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh. Theo phương án này, 20 hộ dân thuộc 5 xã, thị trấn của huyện Vân Đồn được phép khai thác 3 loài, là ốc màu, ốc đá, ốc đĩa, trên 5 khu vực ghềnh đá của đảo Ba Mùn. Các hộ dân chỉ được khai thác ốc có kích cỡ từ 1,5cm trở lên, hạn chế khai thác vào các tháng 5 đến tháng 8 dương lịch là mùa sinh sản của ốc. Người dân được hưởng 94% từ nguồn thu của phương án chia sẻ lợi ích, 6% được dùng cho hoạt động bảo tồn Vườn Quốc gia Bái Tử Long. Thực hiện “Phương án chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác và phát triển bền vững nguồn lợi nhuyễn thể tự nhiên trên vùng đất ngập nước Vườn Quốc gia Bái Tử Long”, người dân đã có nguồn thu nhập ổn định hơn so với việc khai thác tự do theo truyền thống, qua đó, các hộ dân đều đã nhận thức rõ quyền lợi gắn với trách nhiệm của mình và đã chấp hành rất nghiêm những quy định khi khai thác

nhuyễn thể tại địa bàn. Qua kiểm tra thường xuyên cũng như đột xuất, các hộ khi khai thác đều tuân thủ yêu cầu chỉ bắt các con to, không bắt con bé, con bố mẹ đẻ sinh sản. Báo cáo tại Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện phương án chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác và phát triển bền vững nguồn lợi nhuyễn thể tự nhiên trên vùng đất ngập nước của Vườn quốc gia Bái Tử Long giai đoạn 2016-2020 khẳng định: do làm tốt công tác quản lý nên mật độ, trữ lượng nhuyễn thể ở một số khu vực đã bước vào giai đoạn ổn định và cho sản lượng khai thác cao, nguồn thu ổn định, bền vững; một số khu vực đang dần hồi phục, gia tăng về mật độ, trữ lượng và sẽ cho thu nhập ổn định trong giai đoạn tiếp theo. Bên cạnh đó, một số loài thủy sản quý, hiếm, nằm trong Sách đỏ Việt Nam và một số loài có giá trị kinh tế cao (như bào ngư, hải sâm, cầu gai) cũng được bảo vệ tốt và đang phục hồi, tái tạo, phát triển (Trần Hoài Nam, 2020).

2.2. Thực trạng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn kiến thức, về thủy sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản

Thực trạng tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn kiến thức về thủy sản

Quảng Ninh xác định mục tiêu của công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn kiến thức là tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân. Do vậy, công tác phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nông

nghiệp nói chung và thủy sản nói riêng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi ở cơ sở, thể hiện qua các nhiệm vụ: tiếp công dân, trợ giúp pháp lý, hướng dẫn thực hiện các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp cho người dân, doanh nghiệp. Mỗi công chức, viên chức của ngành luôn coi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ chính trị chung gắn với chức năng, nhiệm vụ riêng về lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NNPTNT) đã chủ động phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức quán triệt các nội dung văn bản pháp luật, văn bản áp dụng quy phạm pháp luật của tỉnh và trung ương liên quan đến lĩnh vực quản lý đến cán bộ, công chức, viên chức, hội viên nông dân, phụ nữ và đồng bào dân tộc từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố. Chẳng hạn tại huyện Hải Hà, Phòng NN&PTNT huyện đã phối hợp với Đoàn Biên phòng 19, các xã ven biển (Phú Hải, Quảng Minh, Đường Hoa, Tiến Tới, Quảng Phong)... tổ chức tuyên truyền cho ngư dân đánh bắt và nuôi trồng thủy sản về Luật Thủy sản, các quy định quản lý nhà nước về hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tuyên truyền về Chỉ thị 18 ngày 1/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường công tác quản lý khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh”, tổ chức cho ngư dân ký cam kết không sử dụng súng điện, chất nổ, nghề cấm khai thác thủy sản.... để khai thác thủy sản.

Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật không ngừng được đổi mới, nội dung đã bám sát và phục vụ kịp thời việc triển khai các nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của mỗi bộ, ngành, địa phương; từng bước khắc phục được tính hình thức. Địa phương cũng đã tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật Phổ biến,

giáo dục pháp luật; chú trọng chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tích cực rà soát, đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung các văn bản quy định, hướng dẫn còn bất cập, vướng mắc, thiếu tính đồng bộ, không phù hợp với thực tiễn, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các loại hình tổ chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhằm duy trì có hiệu quả hoạt động quản lý, khai thác từ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị trực thuộc; bên cạnh đó, tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thường xuyên cập nhật cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh để nghiên cứu, biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về ngành, lĩnh vực quản lý.

Để góp phần nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo, đội ngũ báo cáo viên pháp luật là lực lượng nòng cốt, góp phần thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, đề án về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong giai đoạn 2017 – 2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã bồi dưỡng, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, từ chỗ chỉ có 10 người năm 2017, đến năm 2020 đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh của Sở đã tăng lên 21 người. Báo cáo viên pháp luật của Sở là người có trình độ, năng lực, uy tín và được kiện toàn thường xuyên để đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng và cơ cấu. Năm 2021, Sở tiếp tục có văn bản số 2595/SNN&PTNT đề nghị Sở Tư pháp báo

cáo Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận Báo cáo viên cấp tỉnh của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với số lượng là 27 người, trong đó trình độ tiến sỹ 01 người, thạc sỹ 11 người, đại học luật 03 người, đại học khác 12 người (Thành Minh, 2021).

Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức, mở các lớp tập huấn cho bà con nông, ngư vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo hướng dẫn về chính sách pháp luật, hỗ trợ người dân phát triển sản xuất. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng ngư dân được quan tâm; các sở, ngành, địa phương đơn vị tổ chức thường xuyên hoặc đột xuất các đợt ra quân tuyên truyền, tổ chức ký cam kết chủ tàu không vi phạm nghề cấm, vùng cấm đánh bắt thủy sản.

Việc tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nông nghiệp nói chung và thủy sản nói riêng luôn được chú trọng thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ phổ biến pháp luật; thông qua các chương trình dự án (đặc biệt là Chương trình di dân vùng biên giới, hải đảo) góp phần tuyên truyền giáo dục và vận động đồng bào các dân tộc xây dựng đời sống mới lành mạnh và tiến bộ.

Bên cạnh kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện các đơn vị trực thuộc gặp không ít khó khăn như: nội dung các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách của nhà nước dài, người nghe khó nắm bắt được một cách đầy đủ các nội dung. Trong khi đối tượng tuyên truyền ở các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, một bộ phận chưa thực sự quan tâm nên việc tuyên truyền phổ biến, tập huấn còn gặp nhiều khó khăn. Các giảng viên khi tham gia tuyên truyền là cán bộ, công chức chưa qua đào tạo bài bản về kỹ năng thuyết trình, hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, chủ yếu bằng

lời nói cũng khiến hiệu quả việc tuyên truyền bị hạn chế.

Thực trạng xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản

Xây dựng và số hóa cơ sở dữ liệu là nền tảng đầu tiên của chuyển đổi số, phát triển kinh tế số nông nghiệp. Ngành thủy sản Quảng Ninh đã tập trung triển khai việc cấp và quản lý mã số vùng nuôi trồng thủy sản. Việc này cho phép khách hàng toàn cầu thông qua môi trường mạng có thể truy xuất các thông số nguồn gốc, quy trình sản xuất và các thông tin sản phẩm thủy sản của tỉnh.

Đến nay, toàn tỉnh đã có 281 cơ sở được cấp mã số đăng ký nuôi trồng thủy sản với diện tích 1.807ha, đạt 35,28%. Chi cục Thủy sản cũng đang phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý quản lý nuôi tôm nước lợ, tham mưu xây dựng hệ thống quản lý hoạt động khai thác hải sản tỉnh Quảng Ninh.

Tính đến hết tháng 6/2022, tỉnh Quảng Ninh đã cập nhật thông tin của 4.574/4.574 tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên vào phần mềm cơ sở dữ liệu tàu cá quốc gia, đạt 100% tàu đã đăng ký hoặc đã đăng ký tạm thời (Minh Huệ, 2022).

Xây dựng hệ thống quản lý hoạt động khai thác hải sản tỉnh Quảng Ninh được kỳ vọng là bước tiến mới trong số hóa công tác quản lý hoạt động khai thác thủy sản. Tính ưu việt của hệ thống này là thông qua ứng dụng trên điện thoại và phần mềm định vị, các chủ tàu cá có thể cập nhật thông tin trong ứng dụng thay vì phải ghi chép sổ nhật ký hành trình, thiết bị cũng tự cập nhật vị trí khai thác, thả neo của tàu. Cùng với đó, hệ thống này còn đưa ra những thông số về địa hình và nguồn lợi thủy sản, giúp chủ tàu cá cân nhắc trong khai thác đạt hiệu quả cao.

2.3. Thực trạng chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản theo thẩm quyền

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ NN&PTNT, thời gian qua, Quảng Ninh đã triển khai nhiều giải pháp, gắn phát triển kinh tế thủy sản với chống khai thác, đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Đến nay, tỉnh đã hoàn thành lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho tất cả tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên; thực hiện cấp giấy phép khai thác thủy sản cho 185/209 tàu cá (đạt 88,5%); kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm cho 199/209 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên (đạt 95,2%). Thực hiện sản lượng thủy sản khai thác, bốc dỡ qua cảng Cái Rồng; đồng thời, thường xuyên tuần tra, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản trên biển.

Từ năm 2017 công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản triển khai gắn với thực hiện chỉ thị 18-CT/TU ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Hoạt động tuần tra kiểm tra và xử lý vi phạm của các lực lượng chức năng, cũng như các huyện, thị xã, thành phố được tăng cường, tổ chức bám biển 24/24 giờ và các ngày nghỉ, ngày lễ. Hiện nay tình trạng đánh bắt bằng nghề cấm, ngư cụ cấm đã giảm đến 96% so với trước khi có Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 01/9/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy; qua đó, tình trạng sử dụng các ngư cụ cấm, ngư cụ khai thác tận diệt nguồn lợi thủy sản đã được kiểm soát, nguồn lợi thủy sản có dấu hiệu phục hồi trở lại.

Đánh giá kết quả 04 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh cho

thấy: (1) Hoạt động tuần tra kiểm tra xử lý vi phạm của các lực lượng chức năng và các huyện, thị xã, thành phố được tăng cường, tăng số chuyến/lượt tuần tra: Số vụ xử phạt tăng hơn 2,98 lần, số tiền phạt tăng gấp hơn 8,49 lần so với giai đoạn từ năm 2015 đến tháng 9/2017; (2) Tình trạng sử dụng ngư cụ cấm, ngư cụ khai thác mang tính tận diệt nguồn lợi thủy sản đã từng bước được kiểm soát, không còn phổ biến như trước (3) Đối với nhóm ngư dân trong tỉnh thường xuyên làm nghề cấm (nghề lưới kéo, te xiệp, cào, lặn, lồng bắt quai...), đã chỉ đạo các đơn vị chức năng, UBND các địa phương có biện pháp tuyên truyền, nhắc nhở, vận động chuyển đổi nghề, nhờ đó đã hạn chế tình trạng ngư dân sử dụng ngư cụ cấm để khai thác thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh, 2021).

Theo thông tin từ Trung tâm Thông tin tỉnh Quảng Ninh, từ năm 2018 đến nay, Quảng Ninh không có tàu cá vi phạm khai thác thủy sản ở vùng biển nước ngoài; phát hiện 5.722 vụ vi phạm về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên vùng biển Quảng Ninh; xử phạt 5.686 vụ, thu phạt nộp ngân sách gần 41,7 tỷ đồng; tịch thu, tiêu hủy 34 tàu cá và nhiều tang vật vi phạm.

2.4. Thực trạng bảo đảm chế độ, kinh phí, các điều kiện hoạt động cho kiểm ngư địa phương theo quy định của pháp luật

Năm 2018, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 18-CT/TU về việc tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, theo đó UBND tỉnh có Công văn số 1842/UBND-NLN1 ngày 29/3/2018 chỉ đạo bổ sung chức năng nhiệm vụ, cơ sở vật chất và cơ chế hoạt động cho Thanh tra chuyên ngành thủy sản hoạt động tương tự như lực lượng kiểm ngư. Lực lượng thanh tra, kiểm tra vi phạm trong lĩnh vực thủy sản của Sở Nông nghiệp và phát triển nông

thôn Quảng Ninh chỉ có 11 người với 6 phương tiện phục vụ. Mặt khác, hoạt động của thanh tra chuyên ngành thủy sản chỉ được thực hiện trong giờ hành chính; công tác thanh tra, kiểm tra, tuần tra, kiểm soát giới hạn theo chương trình, kế hoạch được duyệt; việc thanh tra đột xuất cũng còn khá hạn chế (Hoàng Quỳnh, 2020).

Trước yêu cầu từ thực tiễn về việc thành lập lực lượng kiểm ngư tỉnh, Sở NN&PTNT đã xây dựng “Đề án thành lập Kiểm ngư Quảng Ninh trên cơ sở tổ chức lại lực lượng thanh tra chuyên ngành thủy sản thuộc Phòng Thanh tra, pháp chế của Chi cục Thủy sản” dự kiến gồm 26 người. Theo đó, Kiểm ngư Quảng Ninh là tổ chức hành chính chuyên trách nên có cơ chế và được tổ chức hoạt động 24/24 giờ trên các vùng biển, sẽ kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm; đồng thời kịp thời tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, đảm bảo an ninh an toàn cho người và tàu cá hoạt động. Lực lượng này sẽ được bố trí biên chế phù hợp; cung cấp kinh phí, phương tiện, trang thiết bị đầy đủ, hiện đại hơn; nhân lực được đào tạo chuyên sâu, chuyên trách, đáp ứng được yêu cầu công việc. Kiểm ngư Quảng Ninh được thành lập sẽ khắc phục được các khó khăn, bất cập của lực lượng Thanh tra thủy sản hiện nay. Theo đó, sẽ giải quyết tốt mối quan hệ giữa yêu cầu sản xuất phải tiếp tục tăng trưởng nhanh trong tiềm năng có hạn của nguồn lợi thủy sản tự nhiên; tham gia công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, gìn giữ an toàn cho người và tàu cá hoạt động. Đặc biệt, việc thành lập kiểm ngư cấp tỉnh sẽ tạo điều kiện để lực lượng này có đầy đủ hơn về nhân lực, trang thiết bị; hỗ trợ, giúp đỡ ngư dân, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; góp phần giữ vững chủ quyền vùng biển của tỉnh nói riêng và vùng biển quốc gia nói chung.

Hiện, công tác kiểm ngư được UBND tỉnh Quảng Ninh giao cho ba lực lượng gồm: công an, bộ đội biên phòng và Chi cục Thủy sản. Mặc dù lực lượng kiểm ngư của tỉnh có chức danh, có biển hiệu, có phù hiệu nhưng không có chế độ gì. Bên cạnh đó, chế độ bồi dưỡng đi biển cho kiểm ngư theo Quyết định 149 (ban hành năm 2008) chỉ 110.000 đồng/ngày là rất thấp. Bên cạnh đó, cơ chế hoạt động của lực lượng kiểm ngư vẫn theo mô hình của ngành Thanh tra, “bắt được ban đêm nhưng xử phạt vi phạm ban ngày. Trong khi đó, các hành vi vi phạm tinh vi hoặc phạm tội thường diễn ra vào ban đêm. Đây là việc cực kỳ bất cập, cần sớm được điều chỉnh” (Hội thảo Đánh giá kết quả, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm ngư, chống khai thác IUU được Tổng cục Thủy sản tổ chức ngày 4/11/2021).

Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, trong đó quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, chế độ chính sách, thẩm quyền của lực lượng kiểm ngư. Cụ thể, Điều 63 về chế độ, chính sách đối với kiểm ngư; Điều 64 về nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm ngư; Điều 65 về nội dung chi hoạt động Kiểm ngư. Tuy nhiên, sau đó, Nghị định 12/2020/NĐ-CP ngày 20 tháng 01 năm 2020 lại quy định ngưng hiệu lực thi hành các điều này. Theo đó, toàn bộ nội dung quy định về chế độ, chính sách đối với kiểm ngư bị ngưng hiệu lực. Chế độ không có, thẩm quyền không có, khung pháp lý chưa đầy đủ là những bất cập trong chính sách cản trở điều kiện hoạt động của lực lượng kiểm ngư nói chung và tại Quảng Ninh nói riêng.

2.5. Thực trạng tổ chức quản lý tàu cá, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá

Tính đến hết tháng 7/2022, Quảng Ninh đã gỡ được 6/7 tiêu chí cảnh báo "thẻ vàng" của Ủy ban châu Âu (EC) bao gồm: Công tác ATTP; kiểm soát tàu vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài; kiểm soát tàu cá cập cảng, rời cảng; lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá; xử phạt vi phạm hành chính khai thác thủy sản trái phép; thực hiện chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước không vi phạm quy định về IUU và xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác. Tuy nhiên, vẫn còn 1/7 tiêu chí Quảng Ninh chưa đạt liên quan đến việc đăng ký tàu cá và cấp giấy phép khai thác thủy sản còn rất thấp, đặc biệt là đội tàu dưới 12m do cấp huyện quản lý (Minh Huệ, 2022).

Theo thống kê của Sở NN&PTNT (2021), toàn tỉnh còn 1.400 tàu cá mới đăng ký tạm thời, chưa thực hiện đăng ký chính thức theo quy định, trong đó có 1.276 tàu có chiều dài từ 6m đến dưới 12m do cấp huyện quản lý và 124 tàu có chiều dài từ 12m trở lên do cấp tỉnh quản lý, tập trung chủ yếu ở các địa phương: Quảng Yên (125 tàu), Cẩm Phả (124 tàu), Vân Đồn (748 tàu), Hải Hà (133 tàu), Tiên Yên (97 tàu). Việc các tàu cá chưa đăng ký chính thức khiến cho các cơ quan chức năng chưa thể cấp giấy phép khai thác thủy sản cho các tàu này. Để từng bước khắc phục, hiện Chi cục Thủy sản (Sở NN&PTNT) đã thành lập tổ xuống các địa phương để thực hiện đăng ký đăng kiểm cho tàu trên 12m và hướng dẫn các địa phương thực hiện chuyển đổi đăng ký tạm sang đăng ký chính thức. Do phần lớn các tàu đăng ký tạm thời thuộc các địa phương quản lý nên các địa phương cần thiết phải tích cực vào cuộc để có thể hoàn thành được tiêu chí này trong năm 2022.

Hiện tại, tỉnh Quảng Ninh chưa có các cảng cá hoàn thiện, được công nhận và công bố đủ điều kiện hoạt động, gây nhiều khó khăn trong việc thành lập bộ phận kiểm soát tàu cá

tại cảng, cấp phát, thu hồi nhật ký khai thác, báo cáo khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, tỉnh Quảng Ninh đã xác định 11 khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền. Địa phương đã xây dựng hoàn thiện 8 khu; trong đó có 2 khu được công bố hoạt động, 2 khu được xây dựng theo quy mô kết hợp hạ tầng khu neo đậu tránh trú bão và cảng cá. Riêng với khu neo đậu tránh trú bão cấp vùng kết hợp cảng cá loại 1 tại huyện Vân Đồn có giá trị đầu tư gần 200 tỷ đồng. Công trình này khi đi vào sử dụng sẽ là nơi neo đậu cho 1.200 tàu, thuyền có công suất đến 1.000CV (Hải Ngân, 2022). Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh vẫn còn xảy ra tình trạng quá tải ở các khu neo đậu tránh trú bão. Đơn cử như Khu neo đậu tránh trú bão tàu thuyền nghề cá tại xã Tiến Tới (nay là xã Đường Hoa) thuộc huyện Hải Hà. Mặc dù công trình được xây dựng trên diện tích 12ha, gồm các hạng mục như bến cấp tàu, đề quai chắn sóng, hệ thống phao neo, nạo vét luồng lạch..., theo thiết kế, công trình không chỉ là nơi neo đậu, tránh trú bão thường xuyên cho khoảng 150 tàu cá có công suất đến 200CV mà còn là nơi cung cấp hậu cần nghề cá, nhu yếu phẩm giúp ngư dân vươn khơi bám biển dài ngày. Tuy nhiên, từ cuối năm 2020, dự án đi vào hoạt động đến nay đã quá tải, nhất là khi có mưa bão. Nguyên nhân quá tải theo ý kiến phản ánh của ngư dân là do luồng lạch ra vào chật hẹp, khu neo đậu mới chỉ đáp ứng một phần nhu cầu nên những tàu có công suất lớn rất khó khăn khi vào tránh trú. Đáng chú ý là thời điểm con nước xuống, tàu thuyền từ khơi về phải đậu ngoài cửa lạch, còn tàu thuyền ở trong khu neo đậu thì bị mắc kẹt. Bên cạnh đó, hạ tầng phụ trợ thiết yếu như hệ thống cung cấp nước ngọt, xử lý nước thải, xưởng sản xuất đá, xưởng phân loại, cấp đông cá chưa được quy hoạch đầu tư, nên khu neo đậu đang trong tình trạng quá tải so với nhu cầu thực tế (V. Huy - Tr. Thu, 2022).

2.6. Giải pháp góp phần hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Một là, hoàn thiện các văn bản pháp luật về thủy sản theo thẩm quyền. Cần tiếp tục rà soát, tham mưu trình ban hành, sửa đổi các cơ chế, chính sách, quy định quy định không phù hợp, các quy định còn thiếu; Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, đánh giá tác động, đề xuất cấm khai thác thủy sản có thời hạn trong mùa sinh sản tập trung của các loài thủy sản ở khu vực ven bờ tỉnh Quảng Ninh; Đề xuất với Trung ương ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với lực lượng kiểm ngư.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn kiến thức về thủy sản. Về nội dung tuyên truyền, trong thời gian tới tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền quy định về Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Về hình thức tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; đồng thời đẩy mạnh việc tuyên truyền trực tiếp đến từng thôn, xóm, kết hợp giữa hoạt động kiểm tra, kiểm soát tàu cá khai thác thủy sản với thông tin tuyên truyền. Về đối tượng truyền thông, mở rộng đối tượng tuyên truyền, tiếp tục đẩy mạnh đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, giáo viên, cán bộ giáo dục để có đủ khả năng kiêm nhiệm công tác thông tin tuyên truyền trên địa bàn. Như vậy, để tăng cường hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ninh cũng cần tiếp tục huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, các tổ chức xã hội và các cơ quan thông tin để tuyên truyền, phổ biến; đồng thời, lồng ghép việc phổ biến, giáo dục pháp luật tại các buổi sinh hoạt cộng đồng. Xây dựng và phát huy phương

châm mỗi người dân là một tuyên truyền viên trong cộng đồng. Chú trọng nâng cao hiệu quả hình thức thi tìm hiểu pháp luật. Đối với hình thức giáo dục pháp luật qua hoạt động tư vấn, trợ giúp pháp luật cần mở rộng phạm vi hoạt động, không chỉ tư vấn tại trụ sở mà còn đến các làng, xã, bản, tư vấn lưu động hoặc thông qua các câu lạc bộ trợ giúp pháp lý.

Ba là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm soát. Cần tăng cường sự chủ động trong việc phát hiện, kịp thời có biện pháp xử lý tình trạng ngư dân du nhập, sử dụng các ngư cụ, phương pháp khai thác mới mang tính hủy hoại môi trường thủy sinh, tận diệt nguồn lợi thủy sản; Tăng cường các hoạt động phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong tuần tra, kiểm tra, kiểm soát (cả trên bờ và mặt nước); tiếp tục duy trì tuần tra bám biển 24/24 giờ tại các ngư trường trọng điểm; thành lập lực lượng Kiểm ngư Quảng Ninh trực thuộc Chi cục Thủy sản, để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản trong tình hình hiện nay.

Bốn là, đẩy mạnh công tác tổ chức quản lý tàu cá, khẩn trương hoàn thiện, công nhận và công bố đủ điều kiện hoạt động của các cảng cá, đồng bộ các điều kiện hạ tầng hậu cần tại các khu neo đậu tránh bão. Tiếp tục thống kê, rà soát tàu cá theo chiều dài lớn nhất trên địa bàn tỉnh làm cơ sở, căn cứ, ban hành quy định quản lý tàu cá theo chiều dài lớn nhất phù hợp với quy định Luật Thủy sản năm 2017; Thực hiện quản lý tàu cá theo phân cấp tại Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc Quy định phân cấp quản lý, đăng ký, đăng kiểm tàu cá và phát triển tàu cá theo chiều dài lớn nhất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Rà soát, hướng dẫn cơ sở đóng mới, sửa chữa, nâng cấp tàu cá triển khai thực hiện các thủ tục cần thiết để được công bố đủ điều kiện đóng mới, nâng cấp tàu cá theo quy định; Đẩy mạnh thực hiện đăng

ký đăng kiểm cho tàu trên 12m và hướng dẫn các địa phương thực hiện chuyển đổi đăng ký tạm sang đăng ký chính thức. Cần thiết sớm hoàn thiện, công nhận và công bố đủ điều kiện hoạt động của các cảng cá để giải quyết những khó khăn trong việc thành lập bộ phận kiểm soát tàu cá tại cảng, cấp phát, thu hồi nhật ký khai thác, báo cáo khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh. Cần sớm xem xét đầu tư đồng bộ các hạ tầng phụ trợ thiết yếu như hệ thống cung cấp nước ngọt, xử lý nước thải, xưởng sản xuất đá, xưởng phân loại, cấp đông cá tại các khu neo đậu để sớm khắc phục tình trạng quá tải.

Năm là, xem xét mở rộng áp dụng mô hình “chia sẻ lợi ích”, “đồng quản lý” trong khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh. Thực tế thí điểm “Phương án chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác và phát triển bền vững nguồn lợi nhuyễn thể tự nhiên trên vùng đất ngập nước Vườn Quốc gia Bái Tử Long” cho thấy, đã có sự chuyển biến rõ rệt từ phía các hộ dân trong việc tuân thủ và tham gia cùng các lực lượng chức năng trong quản lý khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Cùng với đó, thu nhập của các hộ dân tăng lên, tình trạng nguồn lợi thủy sản được cải thiện tại khu vực áp dụng “chia sẻ lợi ích” đã khẳng định, đây là một mô hình quản lý tốt, phù hợp để có thể nhân rộng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Kết luận

Quảng Ninh là một tỉnh có nhiều lợi thế về tự nhiên, kinh tế - xã hội để phát triển ngành thủy sản. Nếu được quản lý tốt, ngành thủy sản sẽ phát huy vai trò trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, vừa giải quyết được vấn đề thu nhập, việc làm, vừa giúp giải quyết bài toán giám sát nguồn lợi thủy sản tự nhiên hiện nay.

Để phát triển bền vững ngành thủy sản, đòi hỏi toàn bộ hệ thống chính trị các cấp của tỉnh và nhân dân trong tỉnh cần có sự quyết tâm,

chấp hành đúng pháp luật về thủy sản. Công tác chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện hoạt động quản lý, sản xuất và khai thác thủy sản cần phải được thực hiện thường xuyên, liên tục; các văn bản chỉ đạo cần phải được rà soát, đánh giá qua thực tiễn để kịp thời có bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản để dân biết, dân hiểu, dân đồng tình, dân thực hiện. Muốn vậy, cần tiếp tục đổi mới cả về nội dung và hình thức tuyên truyền. Ngoài ra, cần

tăng cường công tác thanh tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm về khai thác và sản xuất thủy sản. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh công tác tổ chức quản lý tàu cá, nhất là công tác đăng ký chính thức tàu cá; cần khẩn trương hoàn thiện hệ thống cảng cá, đồng bộ hệ thống hạ tầng phụ trợ tại các khu neo đậu tàu thuyền tránh bão. Cuối cùng, cần chú trọng hơn nữa vai trò của cộng đồng trong công tác quản lý, bảo vệ nguồn lợi thủy sản thông qua việc sớm áp dụng mô hình đồng quản lý thủy sản.

Tài liệu tham khảo

1. Chính phủ, 2019. Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
2. Chính phủ, 2020. Nghị định 12/2020/NĐ-CP ban hành ngày 20 tháng 01 năm 2020 về ngưng hiệu lực thi hành Điều 63, Điểm c Khoản 1 Điều 64, Điểm b Khoản 2 và Khoản 3 Điều 65 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.
3. Hải Ngân, 2022. Quảng Ninh: Chú trọng đầu tư xây dựng hậu cần nghề cá, Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp, truy cập ngày 18/11/2022 tại <https://diendandoanhngiep.vn/quang-ninh-chu-trong-dau-tu-xay-dung-hau-can-nghe-ca-211135.html>.
4. Hoàng Quỳnh, 2020. *Cần sớm thành lập lực lượng kiểm ngư chuyên trách* Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh.
5. Minh Huệ, 2022. *Quảng Ninh: Quyết tâm gỡ cảnh báo “thẻ vàng” IUU*, Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp”, truy cập ngày 03/08/2022 tại <https://diendandoanhngiep.vn/quang-ninh-quyet-tam-go-can-hao-bao-the-vang-iuu-228128.html>.
6. Phạm Hoạch, 2020. *Quảng Ninh phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản*, Báo điện tử Tài nguyên và Môi trường” truy cập ngày 3/8/2022 tại <https://baotainguyenmoitruong.vn/quang-ninh-phat-trien-ben-vung-nguon-loi-thuy-san-305276.html>.
7. Quốc hội, 2017. Luật Thủy sản 2017 số 18/2017/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2017.
8. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh, 2020. *Đề án Phát triển bền vững kinh tế thủy sản tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030*.
9. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh, Báo cáo Tổng kết nhiệm vụ công tác năm 2017, 2018, 2019, 2020.
10. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ninh, 2021. Báo cáo Đánh giá kết quả 04 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 01/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
11. Thành Minh, 2021. *Phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân*, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh truy cập ngày 3/8/2022 tại <https://www.quangninh.gov.vn/So/sonongnghiepptnt/Trang/ChiTietTinTuc.aspx?nid=6803>.
12. Trần Hoài Nam, 2020. *Hội nghị tổng kết phương án chia sẻ lợi ích trong quản lý, khai thác và phát triển bền vững nguồn lợi nhuyễn thể tự nhiên trên vùng đất ngập nước của Vườn quốc gia Bái Tử Long*

giai đoạn 2016-2020, Cổng Thông tin điện tử Vườn Quốc gia Bái Tử Long, truy cập ngày 3/8/2022 tại <http://vuonquocgiabaitulong.vn/Hoi-nghi-tong-ket-phuong-an-chia-se-loi-ich-trong-quan-ly--khai-thac-va-phat-trien-ben-vung-nguon-loi-nhuyen-the-tu-nhien-tren-vung-dat-ngap-nuoc-cua-Vuon-quoc-gia-Bai-Tu-Long-giai-doan-2016-2020/dta/vi/645/>.

13. V. Huy - Tr. Thu, 2022. *Có khu neo đậu tránh trú bão gần 60 ty nhưng ngư dân vẫn nơm nớp khi bão về*, Báo điện tử Công An Nhân dân, truy cập ngày 31/10/2022 tại <https://cand.com.vn/Ban-doc-cand/co-khu-neo-dau-tranh-tru-bao-gan-60-ty-nhung-ngu-dan-van-nom-nop-khi-bao-ve-i672717/>.

Thông tin tác giả:**1. Hà Thị Thanh Thủy, TS.**

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.
- Địa chỉ email: httthuy@hunre.edu.vn

Ngày nhận bài: 11/8/2022

Ngày nhận bản sửa: 12/10/2022

Ngày duyệt đăng: 28/10/2022